

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ KHÁNH CƯỜNG**

Số: 699/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Cường, ngày 10 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KHÁNH CƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 5 năm (2020 – 2024); Quyết định số 73/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 5 năm (2020 – 2024);

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi: số 821/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ; số 1206/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ; số 257/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 về việc

phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ;

Xét hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở của ông Huỳnh Đỗ Quang, địa chỉ thường trú tại xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi và đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 35/TTr-PKT ngày 08/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông Huỳnh Đỗ Quang, địa chỉ thường trú tại xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi được chuyển mục đích sử dụng 162m² đất trồng cây hàng năm khác tại thửa đất số 1495, tờ bản đồ số 39, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi sang mục đích đất ở tại nông thôn và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất số 1495, tờ bản đồ số 39, xã Khánh Cường được xác định theo trích lục bản đồ địa chính do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh thị xã Đức Phổ (nay là Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII) lập ngày 20/8/2025.

Thời hạn sử dụng đất là ổn định lâu dài.

Giá đất tính tiền sử dụng đất phải nộp: Đất ở: 1.800.000 đồng/m², đất trồng cây hàng năm khác: 63.000 đồng/m² (theo Quyết định số 73/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi). Giá đất tính tiền sử dụng đất này chưa bao gồm hệ số 02 mặt tiền.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Kinh tế xã Khánh Cường chuyển thông tin địa chính thửa đất cho Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi để xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định.

2. Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi xác định tiền sử dụng đất; thông báo, hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính, phí, lệ phí theo quy định.

3. Ông Huỳnh Đỗ Quang, địa chỉ thường trú tại xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thực hiện nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí và chấp hành pháp luật đất đai, các quy định pháp luật khác có liên quan theo quy định.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Khánh Cường trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

5. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; xác nhận nội dung biến động; chỉnh lý hồ sơ địa chính; cơ sở dữ liệu đất đai.

6. Phòng Kinh tế xã Khánh Cường: Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc sử dụng đất theo đúng vị trí và mục đích đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng Phòng Kinh tế xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tại Điều 2 và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND và UBND xã Khánh Cường chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND xã./. *km*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT, HS_(NĐNam).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Huỳnh Kiên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ KHÁNH CƯỜNG**

Số: 763 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Cường, ngày 2 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 699/QĐ-UBND
ngày 10/09/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khánh Cường
về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KHÁNH CƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 5 năm (2020 – 2024); Quyết định số 73/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 5 năm (2020 – 2024);

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi: số 821/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ; số 1206/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ; số 257/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 về việc phê

duyet Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ;

Căn cứ Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khánh Cường về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 50/TTr-PKT ngày 02/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ cụm từ “Giá đất tính tiền sử dụng đất này chưa bao gồm hệ số 02 mặt tiền” tại Điều 1 Quyết định số 699/QĐ-UBND.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 699/QĐ-UBND giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng Phòng Kinh tế xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 Quyết định số 699/QĐ-UBND chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND và UBND xã Khánh Cường chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND xã./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Thuế CS 3 tỉnh Quảng Ngãi;
- Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh – CN Văn phòng ĐKĐĐ khu vực VII;
- TT Phục vụ HCC xã;
- Lưu: VT, HS.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Huỳnh Kiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

- [01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ☐
[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ ☐

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDĐ): Ông Huỳnh Đỗ Quang

1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDĐ: xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): 0888083789 Fax email:

1.3 Đại lý thuế (nếu có) :

1.4. Mã số thuế:

1.5. Địa chỉ: Xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

1.6. Quận/huyện: **Tỉnh/Thành phố:**

1.7. Điện thoại: **Fax:** **Email:**

1.8. Hợp đồng đại lý thuế số : **ngày:**

2. Giấy tờ về quyền SDĐ (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm:

.....
.....
.....

3. Đặc điểm thửa đất:

3.1. Địa chỉ thửa đất:

Số nhà Ngõ (ngách, hẻm, ...) Đường phố phường (xã, thị trấn) Khánh Cường
Quận (huyện)..... Tỉnh (Thành phố) tỉnh Quảng Ngãi

3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): KV2, VT6

3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: đất trồng cây hàng năm khác

3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn

3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày...29... tháng...04.....năm 2025

3.6. Nguồn gốc sử dụng đất:

4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m²): 162 m²

4.1. Đất ở tại nông thôn:

a) Trong hạn mức giao đất ở:

Trong đó:

Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):

b) Ngoài hạn mức giao đất ở:

4.2. Đất ở tại đô thị:

a) Diện tích sử dụng riêng:

Trong đó:

Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):

b) Diện tích sử dụng chung:

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối:

5. Các khoản được giảm trừ tiền SDD hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

..., Ngày...11... tháng...8... năm...2025...

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất)

[01] Kỳ tính thuế: Năm

[02] Lần đầu: ☐

[03] BỔ sung lần thứ:.....

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: Huỳnh Đỗ Quang

[05] Ngày/tháng/năm sinh: 12/12/1990

[06] Mã số thuế:

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): cccc số/091090614833

[08] Ngày cấp: 26/01/2022 [09] Nơi cấp: Cục CS QL HC về TTXH

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà: [10.2] Đường/phố:

[10.3] Tổ/thôn: [10.4] Phường/xã/thị trấn: Mô Đức

[10.5] Quận/huyện: [10.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế:

[12] Điện thoại:

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuê:.....

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: Ngày:

3. Thửa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	CMND/CCCD/ Hộ chiếu (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
1.	Thay nhĩ Đỗ Cường		051090014883	100%

[17] Địa chỉ thửa đất:	
------------------------	--

[17.1] Số nhà: **[17.2]** Đường/ phố:

[17.3] Tổ/thôn: Bến Thach..... [17.4] Phường/xã/thị trấn: Khánh Cường.....

[17.5] Quận/huyện: [17.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[18] Là thừa đất duy nhất: ☐

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện):

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☒

[20.1] Số giấy chứng nhận: AA.0105.73.98... [20.2] Ngày cấp: 29/11/2025

[20.3] Thửa đất số: 1495... [20.4] Tờ bản đồ số: 39

[20.5] Diện tích: 162 m²... [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: ONT

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: 162 m²

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:

[21.3] Hạn mức (nếu có):

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

..., ngày 11. tháng 8... năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

[Signature]
Hùng Đỗ Quang

II. PHÂN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên: Huỳnh Đỗ Quang
 [28] Ngày/ tháng/ năm sinh: 12/12/1990
 [29] Mã số thuế:
 [30] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: CCCD số 05109.001.483.3
 [31] Ngày cấp: 26/6/2022 [32] Nơi cấp: Cục CS QL HC về TT XH

2. Thửa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:
 [33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố:
 [33.3] Tổ/thôn: Bà Chạch [33.4] Phường/xã/thị trấn: K. hành Cường
 [33.5] Quận/huyện: [33.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi
 [34] Đã có giấy chứng nhận: ☒
 [34.1] Số giấy chứng nhận: AA 010573.98 [34.2] Ngày cấp: 29/11/2015
 [34.3] Thửa đất số: 14.95 [34.4] Tờ bản đồ số: 39
 [34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN: 100 m²
 [34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 262 m² (262 m²)
 [34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng:
 [34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐
 [35.1] Diện tích: [35.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:
 [36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:
 [37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách ...):

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: 262 m² [40] Hạn mức tính thuế:
 [41] Thông tin xác định giá đất:
 [41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng: [41.2] Tên đường/vùng: Mặt tiền đường bê tông 7m
 [41.3] Đoạn đường/khu vực: KY2 [41.4] Loại đường:
 [41.5] Vị trí/hạng: VT.6 [41.6] Giá đất: 1.800.000 [41.7] Hệ số (đường/hẻm...):
 [41.8] Giá 1 m² đất (Giá đất theo mục đích sử dụng):

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

..., ngày 16 tháng 09 năm 2025

PHÒNG KINH TẾ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



Trần Hoàng Vũ

..., ngày 16 tháng 9 năm 2025

CHỦ TỊCH UBND XÃ/PHƯỜNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Trần Huỳnh Kiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm 2025

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

☐

Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: ... HUYỀN ĐO QUANG

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 051090014833

[07] Địa chỉ: ... Xã Mộ Đức

[08] Quận/huyện: [09] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[10] Điện thoại: 0888083789 [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 1495; Tờ bản đồ số: 39

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố: Thôn/xóm/ấp: Bùn Thạch

1.2.2. Phường/xã: Khánh Cường

1.2.3. Quận/huyện:

1.2.4. Tỉnh/thành phố: Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

1.4. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn

1.5. Diện tích (m²): 162m²

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Nhận chuyển nhượng

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Mã số thuế:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-
-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

Thành lập ngày...11 tháng...8.. năm...2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

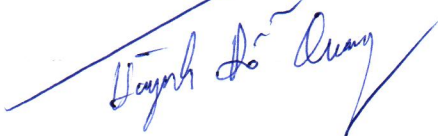
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP

THUẾ hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu
(nếu có)/Ký điện tử)

Mẫu số 19. Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai

UBND XÃ KHÁNH CƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

PHÒNG KINH TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/PCTT

Khánh Cường, ngày 24 tháng 9 năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN

ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI

Kính gửi: Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC	
1.1. Mã số hồ sơ thủ tục hành chính ⁽¹⁾ : H48.210-250910-0022	
1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ ⁽²⁾ : 10/09/2025	
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT	
2.1. Tên ⁽³⁾ : Ông Huỳnh Đỗ Quang, sinh năm 1990	
2.2. Địa chỉ ⁽⁴⁾ : xã Mộ Đức, Tỉnh Quảng Ngãi	
2.3. Số điện thoại liên hệ: 0888083789 Email (nếu có):	
2.4. Mã số thuế (nếu có):	
2.5. Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân ⁽⁵⁾ : CCCD số 051090014833	
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính ⁽⁶⁾ : Chuyển mục đích sử dụng đất	
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT	
3.1. Thông tin về đất	
3.1.1. Thửa đất số: 1495 ; Tờ bản đồ số: 39	
3.1.2. Địa chỉ tại ⁽⁷⁾ : xã Phổ Cường, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi).	
3.1.3. Giá đất	
- Giá đất theo bảng giá (đối với trường hợp áp dụng giá đất theo bảng giá): 1.800.000 đồng/ m²	
- Giá đất cụ thể: m ²	
- Giá trúng đấu giá: m ²	
- Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất: 63.000 đồng/m2	
3.1.4. Diện tích thửa đất: 162 m²	

- Diện tích sử dụng chung: m²
 - Diện tích sử dụng riêng: **162 m²**
 - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: m²
 - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: m²
 - Diện tích đất trong hạn mức: m²
 - Diện tích đất ngoài hạn mức: m²
 - Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: **162 m²**
- 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.
- 3.1.6. Mục đích sử dụng đất ⁽⁸⁾: **ONT (Đất ở tại nông thôn)**
Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích: **HNK (đất trồng cây hằng năm khác)**
- 3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:
- **Ổn định lâu dài** ☒
 - Có thời hạn:năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../.....
 - Gia hạn năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../.....
- 3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:/...../.....
- 3.1.9. Hình thức sử dụng đất ⁽⁹⁾:
- 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất ⁽¹⁰⁾: **Giấy chứng nhận AA 01057398 cấp ngày 29/04/2025.**

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất

- 3.2.1. Loại nhà ở, công trình:; cấp hạng nhà ở, công trình:
- 3.2.2. Diện tích xây dựng:m²
- 3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/ diện tích sử dụng:m²
- 3.2.4. Diện tích sở hữu chung:m²; Diện tích sở hữu riêng:m²
- 3.2.5. Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi:tầng, số tầng hầm:.....tầng
- 3.2.6. Nguồn gốc:
- 3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng:
- 3.2.8. Thời hạn sở hữu đến:

IV. THÔNG TIN CỤ THỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP THUÊ ĐẤT ĐỂ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NGẦM TRONG LÒNG ĐẤT, THUÊ ĐẤT CÓ MẶT NƯỚC

1. Đối với thuê đất để xây dựng công trình ngầm trong lòng đất (không phải là

phần ngầm của công trình xây dựng trên mặt đất và không phải là đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm):

- Diện tích đất:m²
- Giá đất tính tiền thuê đất:

2. Đối với thuê đất có mặt nước:

- Diện tích đất:m²
- Diện tích mặt nước:m²
- Giá đất để tính tiền thuê đất của phần diện tích đất:

V. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH (chỉ áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ)

- Tiền sử dụng đất:
- Lệ phí trước bạ:

VI. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỢ ⁽¹²⁾

- Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất.
- Quyết định về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp.
- Công văn số: 451/CNKVVII ngày 20/8/2025.
- Tờ khai tiền sử dụng đất, tờ khai lệ phí trước bạ, tờ khai thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.
- Biên bản kiểm tra thực địa để thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng.
- Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Trần Hoàng Vũ

BẢNG KÊ CHI TIẾT

Bảng 1: Danh sách đồng sử dụng, đồng sở hữu

STT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ	Mã số thuế (nếu có)	Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân	Diện tích sử dụng/Tỷ lệ sở hữu (nếu có)

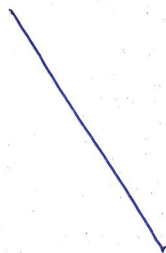
Bảng 2: Bảng kê thông tin về đất

STT	Thửa đất	Tờ bản đồ	Địa chỉ	Giá đất	Diện tích	Nguồn gốc	Mục đích sử dụng đất	Thời hạn sử dụng đất	Thời điểm bắt đầu sử dụng đất	Hình thức sử dụng đất	Giấy tờ về quyền sử dụng đất (nếu có)
1	1495	39	Thôn Bàn Thạch, xã Khánh Cường	1.800.000	162	Nhận chuyển nhượng	Đất ở tại nông thôn	Lâu dài		Giao đất có thu tiền sử dụng đất	Số phát hành AA 01057398, Số vào sổ: VP.10887

Bảng 3: Bảng kê thông tin tài sản gắn liền với đất

STT	Loại nhà ở, công trình	Cấp nhà ở, công trình	Số tầng		Diện tích		Thời hạn sở hữu
			Tầng nổi	Tầng hầm	Sử dụng/sản xây dựng	Xây dựng	

3. Sơ đồ thửa đất, vị trí và diện tích xin chuyển mục đích:



B

- Vị trí xin chuyển mục đích:



- Diện tích xin chuyển mục đích: m².

4. Ý kiến khác:

..... Tại thời điểm kiểm tra hiện trạng, ông Huỳnh Đà Quang hàng...
có mặt, chỉ có ông Hùng. Tuy nhiên theo Giấy ủy quyền thì không
có nội dung ông Hùng địa ký tá vại... các biên bản làm việc...
hay kiểm tra hiện trạng.

..... Do đó, đề nghị ông Quang sắp xếp đến thời gian và liên
hệ, rút thăm kiểm tra... đã kiểm tra, xác minh hiện trạng...
vì tại đây... chuyển mục đích, đề PKT có cơ sở quyết
hà... theo quy định.

5. Ý kiến chủ sử dụng đất:

Thông nhất chuyển mục đích sử dụng đất m² từ đất trồng cây hàng
năm khác (cây lâu năm) sang đất ở nông thôn (ONT) và thực hiện đầy đủ nghĩa
vụ tài chính theo qui định.

Biên bản làm việc kết thúc vào lúc 14 giờ 40 phút cùng ngày, có đọc lại
cho tất cả cùng nghe và thống nhất ký tên./.



PHÒNG KINH TẾ

HỌ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

Người được ủy quyền

[Signature]

Nguyễn Hoài Hùng

NGƯỜI VIẾT BIÊN BẢN

[Signature]

Nguyễn Duy Nam
THÀNH PHẦN KHÁC

[Signature]

BIÊN BẢN

**“Về việc kiểm tra thực địa để thực hiện
việc chuyển mục đích sử dụng đất”**

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 8 năm 2025, tại thửa đất số 1495, tờ bản đồ số 39, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi, diện tích 304.... m² (Đất ở: 100... m²; đất 204..... m²), chúng tôi tiến hành kiểm tra thực địa để thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất với thành phần và nội dung như sau:

I. Thành phần:

1. Phòng Kinh tế, xã Khánh Cường:

- Ông: Nguyễn Trần Hoàng Vũ Chức vụ: Phó Phòng.....
- Ông: Nguyễn Duy Nam Chức vụ: Chuyên viên
- Ông: Chức vụ:

2. Đại diện thôn Ban Thạch.....:

- Ông (bà) : Chức vụ:
- Ông (bà) : Chức vụ:

3. Hộ gia đình, cá nhân xin chuyển mục đích sử dụng đất:

- Ông (bà) : Nguyễn Hữu Hùng (người đại diện).....
- Ông (bà) :

II. Nội dung:

1. Về hiện trạng thửa đất như sau:

- Xây dựng nhà:
- Trên đất trồng cây:
- Đường đi:
- Vị trí:; Khu vực.....

2. Về nhu cầu sử dụng đất:

Diện tích đất ở không đủ để tách thửa và xây dựng nhà ở. Nay công dân có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm khác (cây lâu năm) cùng thửa đất ở, sử dụng vào mục đích đất ở để xây dựng nhà ở. Phòng Kinh tế xã Khánh Cường xác nhận nhu cầu sử dụng đất của công dân là đúng và chính đáng.

Kính đề nghị UBND xã Khánh Cường cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm khác (cây lâu năm) sang đất ở nông thôn (ONT) với diện tích m², tại thửa đất số, tờ bản đồ số, xã Khánh Cường.

Mẫu số 01. Đơn đề nghị giao đất/ thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/ cho thuê đất và cho thuê rừng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Cường, ngày 11 tháng 8 năm 2025

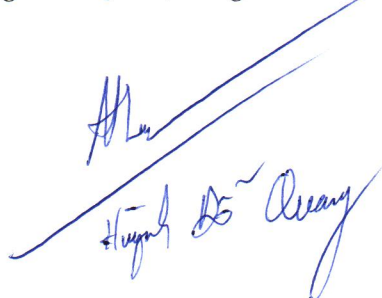
ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khánh Cường

1. Người đề nghị³: **HUỖNH ĐỖ QUANG**
2. Địa chỉ/trụ sở chính: **Xã Mộ Đức, Tỉnh Quảng Ngãi.**
3. Địa chỉ liên hệ (điện thoại, fax, email...):
4. Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã..., tỉnh...): Xã Khánh Cường, Tỉnh Quảng Ngãi
5. Diện tích đất (m²): **162 m²** trong đó:
 - a) Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m²) (nếu có):
 - b) Diện tích đất phải bóc tách tầng đất mặt theo quy định pháp luật về đất trồng lúa (m²) (nếu có):
6. Diện tích rừng (m²) (nếu có):
7. Để sử dụng vào mục đích⁴: **đất ở tại nông thôn**
8. Thời hạn sử dụng: **lâu dài**
9. Xác định nhu cầu sử dụng đất thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có):
10. Cam kết sử dụng đất, sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật đất đai, pháp luật lâm nghiệp, pháp luật về đất trồng lúa, nộp tiền sử dụng đất/ tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có); bóc tách tầng và sử dụng đất mặt đầy đủ, đúng hạn.
Các cam kết khác (nếu có):
11. Tài liệu gửi kèm (nếu có)⁵:

Người làm đơn⁶

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)


Huỳnh Đỗ Quang



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

Ông Trần Hoà, CCCD: 051045002596

2. Thông tin thửa đất:

a. Thửa đất số: 1495; tờ bản đồ số: 39,

b. Diện tích: 304,0m²,

c. Loại đất: Đất ở tại nông thôn 100,0m²; Đất trồng cây hằng năm khác 204,0m²,

d. Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất trồng cây hằng năm khác: Đến ngày 31/12/2068,

đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,

e. Địa chỉ: xã Phổ Cường, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

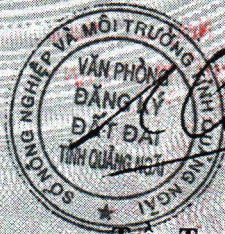
3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 4 năm 2025

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

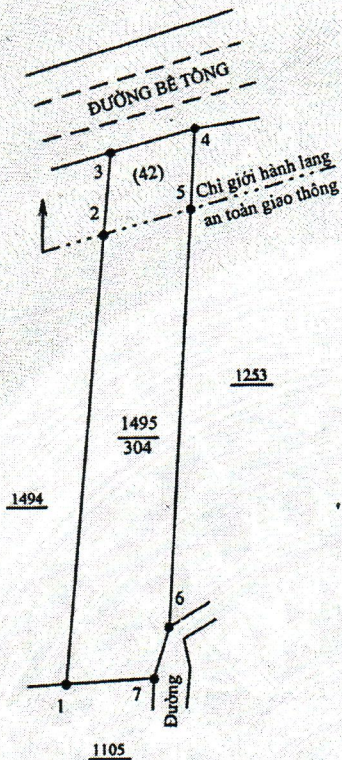


Trần Trung Cường

AA01057398

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.

4. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



Số hiệu định thửa	Kích thước cạnh (m)
1	35.4
2	6.4
3	7.0
4	6.3
5	32.8
6	4.2
7	7.0
1	

5. Ghi chú: -/-

6. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận:

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
Chuyển nhượng cho ông Huỳnh Đỗ Quang, năm sinh 1990, CCCD số 051090014833, địa chỉ tại xã Đức Tân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, theo hồ sơ số 057733.CN.002.  Chứng thực bản sao đúng với bản chính Số CT. 36. Quyền Số. 01 - SCT/BS Ngày. 14. tháng. 7. năm. 2025 PH CHƯU TỊCH UBND XÃ KHÁNH CƯỜNG <i>Phạm Ngọc Thạch</i>	29/6/2025 CHỈ NHÁNH THỊ XÃ ĐỨC PHỐ <i>Trần Việt Hùng</i>

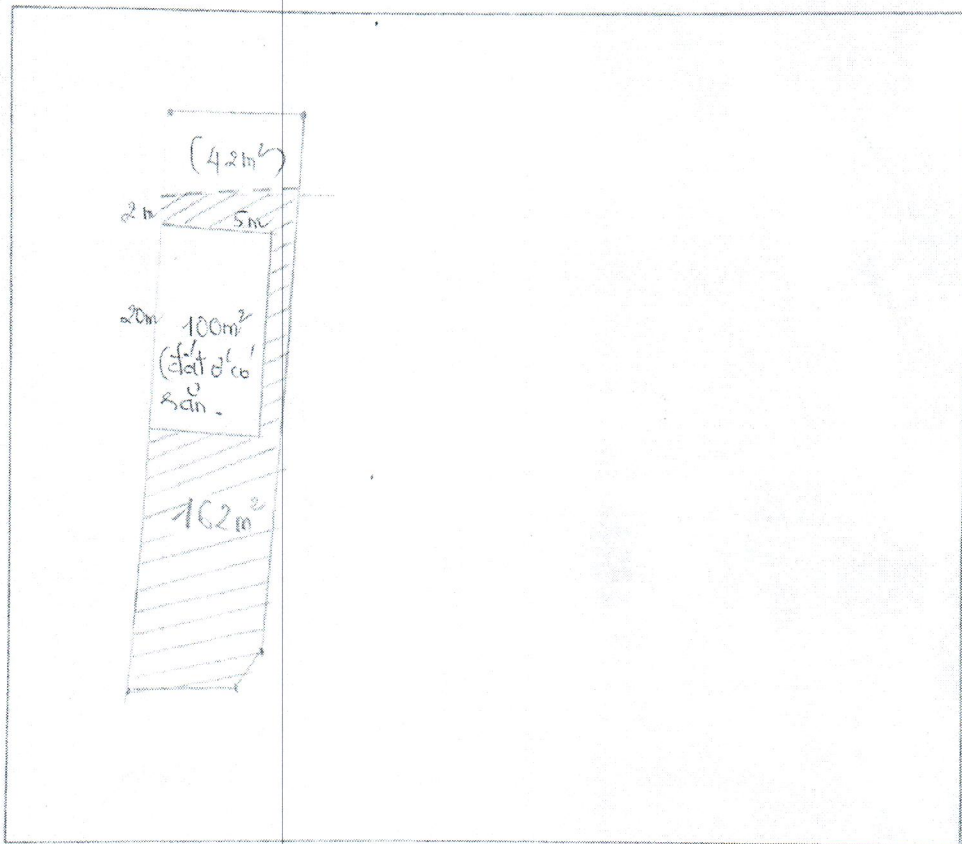
Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: VP. 10887. 057733. 2

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

SƠ ĐỒ DỰ KIẾN VỊ TRÍ XIN CHUYỂN MỤC ĐÍCH

Thửa đất số 1495, tờ bản đồ số 39

Xã/phường Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi



Ngày 11 tháng 3 năm 2025
CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT
(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]
[Signature]
Huỳnh Đức Cường

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH
CHI NHÁNH VP ĐKDD KHU VỰC VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 451 /CNKV VII

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 5 năm 2025

V/v cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai,
trích lục bản đồ địa chính thửa đất số 1495,
tờ bản đồ số 39 xã Khánh Cường,
tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi : UBND xã Khánh Cường

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực VII tiếp nhận hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Huỳnh Đỗ Quang, tại thửa đất số 1495, tờ bản đồ số 39 xã Khánh Cường, diện tích 304m² đất ONT+HNK, do UBND xã Khánh Cường chuyển đến (thông qua hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, mã số hồ sơ H48.210-250808-0088).

Qua kiểm tra, sao lục hồ sơ. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực VII cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai thửa đất số 1495, tờ bản đồ số 39 xã Khánh Cường như sau:

Theo Quyết định số 73/2024/QĐ/UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024).

- Đối với loại đất ở nông thôn (ONT) thuộc Đất mặt tiền đường bê tông xi măng rộng từ 3m trở lên đoạn nối và cách QL1A không quá 100m Đoạn từ QL 1A (ngã ba nhà ông Nghi) đến giáp ranh giới xã Phổ Khánh (Thuộc KV2, VT6); (5)

(có Trích lục bản đồ địa chính thửa đất kèm theo)

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực VII cung cấp các thông tin trên để UBND xã Khánh Cường xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kinh tế;
- Lãnh đạo CN;
- Lưu VT(Hậu).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

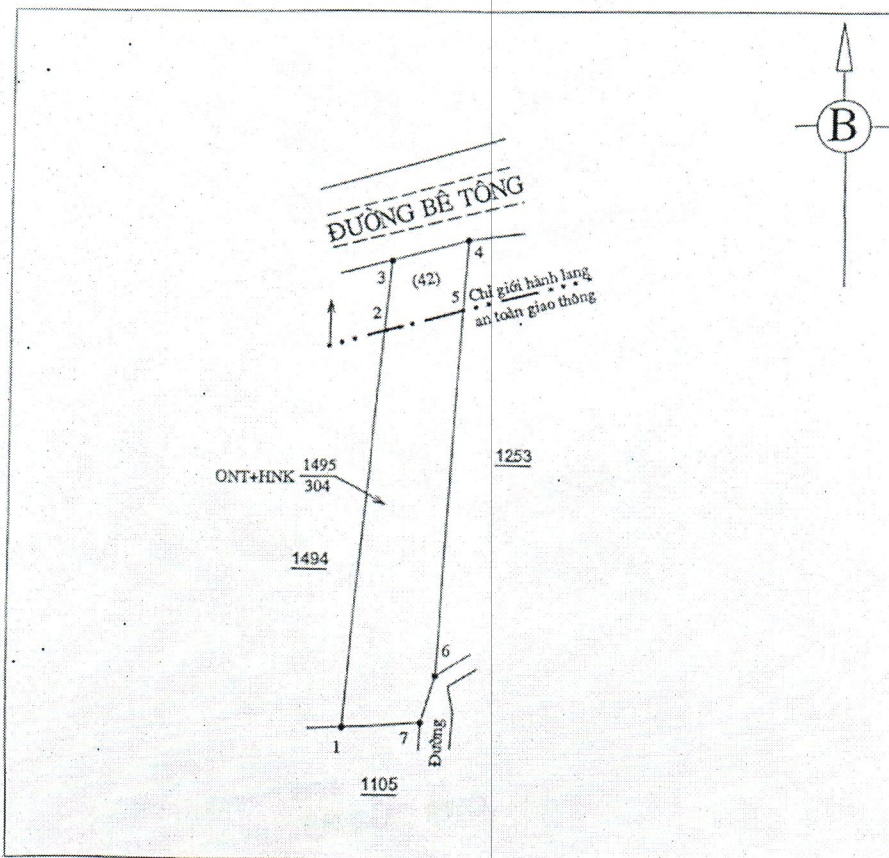


Vương Trung Chanh

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 1495; Tờ bản đồ số: 39, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi
2. Diện tích: 304 m² ; Loại đất: ONT+HNK
- Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt năm 2006
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Huỳnh Đỗ Quang
4. Giấy chứng nhận: Đã cấp GCNQSD đất
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có): không thay đổi so với GCN đã cấp
6. Các thông tin khác:
7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:

8. Tọa độ, Kích thước cạnh:



Tọa độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	607411.43	1631127.75	35.4
2	607414.89	1631162.94	6.4
3	607415.51	1631169.28	7.0
4	607422.25	1631171.18	6.3
5	607421.83	1631164.86	32.8
6	607419.65	1631132.17	4.2
7	607418.42	1631128.13	7.0
1	607411.43	1631127.75	

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 8 năm 2025

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

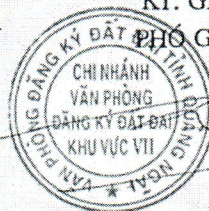
KHU VỰC VII

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

NGƯỜI THỰC HIỆN

Nguyễn Trung Hậu



Vương Trung Chanh

BIÊN BẢN

**“Về việc kiểm tra thực địa để thực hiện
việc chuyển mục đích sử dụng đất”**

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 9 năm 2025, tại thửa đất số 1495, tờ bản đồ số 39, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi, diện tích 304 m² (Đất ở: 100 m²; đất HĐKK: 204 m²), chúng tôi tiến hành kiểm tra thực địa để thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất với thành phần và nội dung như sau:

I. Thành phần:

1. Phòng Kinh tế, xã Khánh Cường:

- Ông: Nguyễn Trần Hoàng Vũ..... Chức vụ: Phó Trưởng phòng.....
- Ông: Nguyễn Duy Nam..... Chức vụ: Chuyên viên
- Ông: Chức vụ:

2. Đại diện thôn Bản Thạnh:

- Ông (bà) : Vũ Ngọc Hạnh..... Chức vụ: Trưởng thôn.....
- Ông (bà) : Chức vụ:

3. Hộ gia đình, cá nhân xin chuyển mục đích sử dụng đất:

- Ông (bà) : Nguyễn Đỗ Quang.....
- Ông (bà) :

II. Nội dung:

1. Về hiện trạng thửa đất như sau:

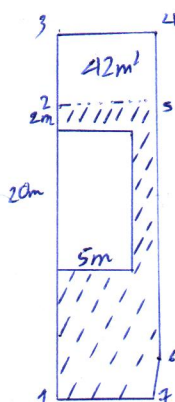
- Xây dựng nhà: Không có.....
- Trên đất trồng cây: mít, vú sữa.....
- Đường đi: Đường bộ tổng 3,5m.....
- Vị trí: 2.....; Khu vực: 6.....

2. Về nhu cầu sử dụng đất:

Diện tích đất ở không đủ để tách thửa và xây dựng nhà ở. Nay công dân có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm khác (cây lâu năm) cùng thửa đất ở, sử dụng vào mục đích đất ở để xây dựng nhà ở. Phòng Kinh tế xã Khánh Cường xác nhận nhu cầu sử dụng đất của công dân là đúng và chính đáng.

Kính đề nghị UBND xã Khánh Cường cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm khác (cây lâu năm) sang đất ở nông thôn (ONT) với diện tích 16.2 m², tại thửa đất số 1495, tờ bản đồ số 39, xã Khánh Cường.

3. Sơ đồ thửa đất, vị trí và diện tích xin chuyển mục đích:



- Vị trí xin chuyển mục đích:



- Diện tích xin chuyển mục đích: ... 16.2 . m².

4. Ý kiến khác:

Ông Quang thống nhất chuyển mục đích sử dụng đất là 16.2 m² từ đất HMC sang đất ONT và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

5. Ý kiến chủ sử dụng đất:

Thống nhất chuyển mục đích sử dụng đất 16.2 m² từ đất trồng cây hàng năm khác (cây lâu năm) sang đất ở nông thôn (ONT) và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo qui định.

Biên bản làm việc kết thúc vào lúc 15 giờ 20 phút cùng ngày, có đọc lại cho tất cả cùng nghe và thống nhất ký tên./.



PHÒNG KINH TẾ

Nguyễn Trần Hoàng Vũ

HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

Huỳnh Đỗ Quang

NGƯỜI VIẾT BIÊN BẢN

Nguyễn Duy Nam

THÀNH PHẦN KHÁC

Vũ Ngọc Thanh

UBND XÃ KHÁNH CƯỜNG
PHÒNG KINH TẾ

Số: 35/TTr-PKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Cường, ngày 08 tháng 9 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất
(Ông Huỳnh Đỗ Quang, địa chỉ thường trú tại xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi)

Kính gửi: Chủ tịch UBND xã Khánh Cường

I. Phần căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 5 năm (2020 – 2024); Quyết định số 73/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 5 năm (2020 – 2024);

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi: số 821/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ; số 1206/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử

dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ; số 257/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ;

Xét hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở của ông Huỳnh Đỗ Quang, địa chỉ thường trú tại xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

II. Phần nội dung trình

1. Quá trình chuẩn bị, đánh giá hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất:

- Đơn xin chuyển mục đích sử dụng đất ngày 11/7/2025;
- Sơ đồ dự kiến vị trí xin chuyển mục đích ngày 11/7/2025;
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;
- Công văn cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục bản đồ địa chính thửa đất;
- Biên bản kiểm tra thực địa ngày 08/9/2025.

2. Kết quả kiểm tra hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất:

- Vị trí, ranh giới thửa đất số 1495, tờ bản đồ số 39, xã Khánh Cường được xác định theo trích lục bản đồ địa chính do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII cung cấp ngày 20/8/2025.

- Về quy hoạch:

+ Quy hoạch sử dụng đất: Thửa đất số 1495, tờ bản đồ số 39, xã Khánh Cường thuộc quy hoạch đất ở (tại Quyết định 257/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ);

+ Quy hoạch xây dựng: Thửa đất số 1495, tờ bản đồ số 39, xã Khánh Cường thuộc khu vực quy hoạch đất thuộc nhóm đơn vị ở (tại Quyết định số 551/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 và Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chung;

Giá đất tính tiền sử dụng đất phải nộp: Đất ở: 1.800.000 đồng/m², đất trồng cây hàng năm khác: 63.000 đồng/m² (theo Quyết định số 73/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi). Giá đất tính tiền sử dụng đất này chưa bao gồm hệ số 02 mặt tiền.

Sau khi kiểm tra hồ sơ xin chuyển mục đích và căn cứ khoản 5 Điều 116 Luật Đất đai thì thửa đất trên đủ điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Phòng Kinh tế xã Khánh Cường kính đề nghị UBND xã Khánh Cường cho

phép ông Huỳnh Đỗ Quang, địa chỉ thường trú tại xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi được chuyển mục đích sử dụng 162m² đất trồng cây hàng năm khác tại thửa đất số 1495, tờ bản đồ số 39, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi sang mục đích đất ở tại nông thôn và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất. Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài. Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

3. Đề nghị UBND xã Khánh Cường giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các công việc sau:

- Phòng Kinh tế xã chuyển thông tin địa chính thửa đất cho Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi để xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định.

- Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi xác định tiền sử dụng đất; thông báo, hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính, phí, lệ phí theo quy định.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Khánh Cường trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

- Phòng Kinh tế xã: Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc sử dụng đất theo đúng vị trí và mục đích đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

4. Ông Đỗ Huỳnh Quang, địa chỉ thường trú tại xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài chính và chấp hành pháp luật đất đai, các quy định pháp luật khác có liên quan theo quy định.

Phòng Kinh tế xã Khánh Cường kính trình UBND xã Khánh Cường xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, CV_{Nam}.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Hoàng Vũ

